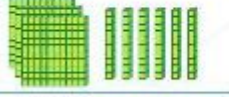
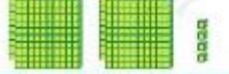


Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo hướng dẫn Giải vở bài tập toán lớp 2 tập 2 Cánh diều Bài 78: Luyện tập chung được đội ngũ chuyên gia biên soạn đầy đủ và ngắn gọn dưới đây. Hi vọng sẽ giúp các em học sinh nắm tốt kiến thức bài học, bổ sung cho mình các kỹ năng thực hành giải bài tập một cách chính xác nhất.

Giải VBT Toán 2 Bài 78: Luyện tập chung sách Cánh diều

Bài 1. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

	Trăm	Chục	Đơn vị	Viết số
				
				
				

b)

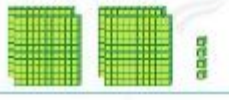
- Số 451 gồm trăm chục đơn vị

- Số 308 gồm trăm chục đơn vị

- Số 270 gồm trăm chục đơn vị

Trả lời:

a)

	Trăm	Chục	Đơn vị	Viết số
	3	6	7	367
	3	6	0	360
	4	0	4	404

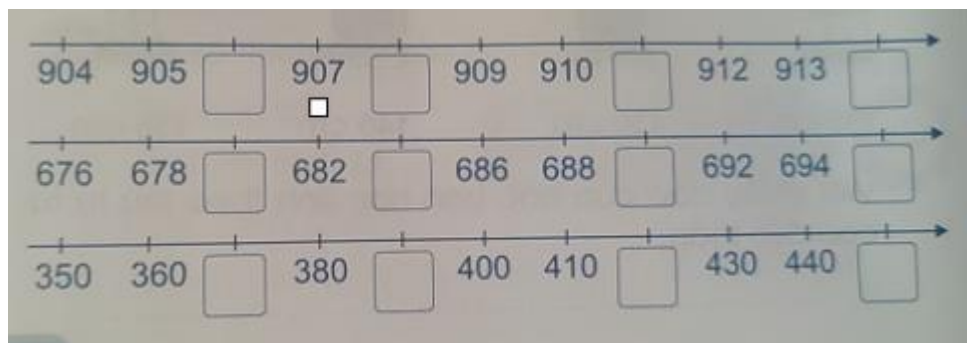
b)

- Số 451 gồm 4 trăm 5 chục 1 đơn vị

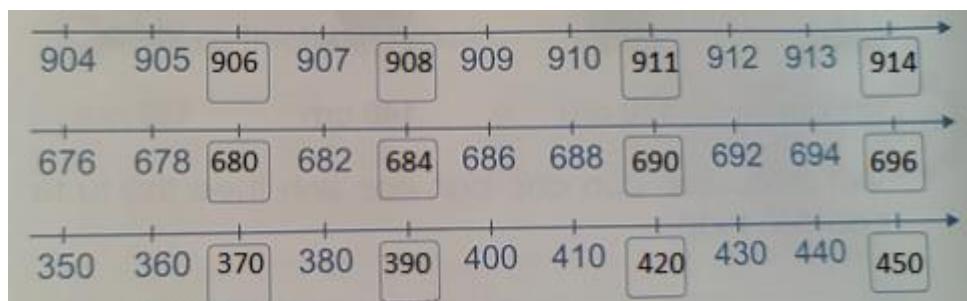
- Số 308 gồm 3 trăm 0 chục 8 đơn vị

- Số 270 gồm 2 trăm 7 chục 0 đơn vị

Bài 2. Số?



Trả lời:



Bài 3. $>$, $<$, $=$

367 421

608 680

242 242

245 319

666 88

900 99

Trả lời: $367 < 421$ $608 < 680$ $242 = 242$ $245 < 319$ $666 > 88$ $900 > 99$ **Bài 4.** Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

Cho các số: 219 ; 608 ; 437 ; 500

a. Số lớn nhất là: ...

b. Số bé nhất là: ...

c. Viết các số đã cho theo thứ tự từ bé đến lớn:

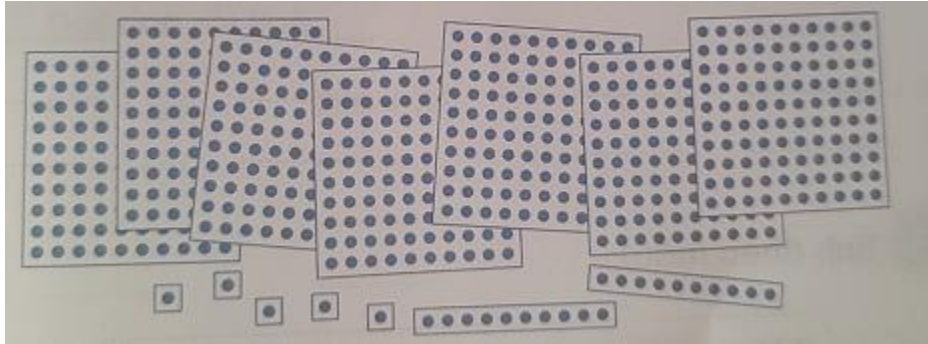
Trả lời:

a. Số lớn nhất là: 608

b. Số bé nhất là: 219

c. Viết các số đã cho theo thứ tự từ bé đến lớn: 219 ; 437 ; 500 ; 608

Bài 5. Em hãy ước lượng có bao nhiêu chấm tròn trong hình dưới đây:



Trong hình trên có khoảng chấm tròn.

Trả lời:

Có: 7 tấm 100 chấm

2 thanh 10 chấm

5 ô một chấm

=> Trong hình trên có khoảng 725 chấm tròn.

Bài 6. Kể tên một số tình huống thực tế có sử dụng các số trong phạm vi 1000 mà em biết

Trả lời:

- Bìa sách có số 134
- Bộ xếp hình có 100 mảnh ghép
- Vé xe máy số 153